TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/KDTM - ST

Ngày: 26/9/2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Tùng**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Hiệp**.
2. Ông **Đặng Thanh Phong**.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Tô Văn Đằng** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Mỹ Liên** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2017/TLST - KDTM ngày 27 tháng 7 năm 2017, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2017/QĐST – KDTM ngày 18 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06 ngày 19/9/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP K**.

Địa chỉ: Số 40 - 42 - 44 đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Văn C**, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Diệp Ngọc S, chức vụ: Phó phòng khách hàng cá nhân, doanh nghiệp - Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số 193 – 197 đường T, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Bị đơn:

1. Ông **Dương Tùng P**, sinh năm 1970. (vắng mặt)
2. Bà **Đinh Thị Thu V**, sinh năm 1973. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 39/8 ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 03/11/2016, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên toà hôm nay, đại diện ủy quyền của nguyên đơn là bà Diệp Ngọc S trình bày:

Vào ngày 27/9/2012 ông Dương Tùng P, bà Đinh Thị Thu V và Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng có ký hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD với số tiền vay: 200.000.000 đồng, giải ngân ngày 28/9/2012. Thời hạn vay 18 tháng, mục đích vay là: Mở rộng kinh doanh mua bán thịt heo, thịt bò, rau, cũ, quả. Lãi suất cho vay 1,7%/năm. Lãi suất cho vay được điều chỉnh 06 tháng một lần và được tính bằng mức lãi suất tiền

gửi VNĐ của kỳ hạn 13 tháng lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP Kiên Long tại thời điểm điều chỉnh cộng thêm 0,84%/tháng.

Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay ngay trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Hình thức thanh toán: Lãi vay trả định kỳ vào ngày 28 hàng tháng. Vốn vay được trả vào

Khi vay thì ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V có thế chấp tài sản sau:

* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB903284 do UBND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 16/5/2010 với diện tích 128,3 m^2, loại đất: ở tại đô thị thuộc thửa số 89, tờ bản đồ số 18 và nhà ở diện tích xây dựng 86 m^2 ; diện tích sàn 86 m^2; kết cấu tol sóng vuông, tường 10, khung cột BTTC, trần thạch cao, nền gạch men; số tầng 1 tọa lạc tại ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng do ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đứng tên theo hợp đồng thế chấp tài sản số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012.

Từ khi vay ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V chỉ đóng lãi được một thời gian. Sau đó ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V ngưng đóng lãi theo hợp đồng như vậy bà Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đã vi phạm hợp đồng tín dụng 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012. Tính đến ngày 26/9/2017 ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V còn nợ Ngân hàng tổng số tiền **421.916.226** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 26/9/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 26/9/2017 là **155.368.333** đồng và tiền phạt chậm trả lãi **38.883.366** đồng)*. Và lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012 cho đến khi trả hết nợ.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc thu hồi nợ nhưng ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

Nay Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V còn nợ Ngân hàng tổng số tiền **421.916.226** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 26/9/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 26/9/2017 là **155.368.333**và tiền phạt chậm trả lãi **39.075.671** đồng)*. Và lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012 cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V không trả cho Ngân hàng số nợ trên thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ theo hợp đồng thế tài sản số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012 giữa Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng và ông Dương Tùng P, bà Đinh Thị Thu V.

Theo biên bản hòa ngày ngày 14/8/2017 và tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Dương Tùng P trình bày:

Vào ngày 27/9/2012 Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng và ông, bà Đinh Thị Thu V có ký hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD với số tiền vay: 200.000.000 đồng, giải ngân ngày 28/9/2012. Thời hạn vay 18 tháng, mục đích vay là: Mở rộng kinh doanh mua bán thịt heo, thịt bò, rau, cũ, quả. Lãi suất cho vay 1,7%/tháng. Lãi suất cho vay được điều chỉnh 06 tháng một lần và được tính bằng mức lãi suất tiền gửi VNĐ của kỳ hạn 13 tháng lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP K tại thời điểm điều chỉnh cộng thêm 0,84%/tháng.

Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay ngay trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Hình thức thanh toán: Lãi vay trả định kỳ vào ngày 28 hàng tháng. Vốn vay được trả vào

Khi vay thì ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V có thế chấp tài sản sau:

* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 903284 do UBND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 16/5/2010 với diện tích 128,3 m^2, loại đất: ở tại đô thị thuộc thửa số 89, tờ bản đồ số 18 và nhà ở diện tích xây dựng 86 m^2 ; diện tích sàn 86 m^2; kết cấu tol sóng vuông, tường 10, khung cột BTTC, trần thạch cao, nền gạch men; số tầng 1 tọa lạc tại ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng do ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đứng tên theo hợp đồng thế chấp tài sản số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012.

Từ khi vay ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V chỉ đóng lãi được một thời gian. Sau đó ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V ngưng đóng lãi theo hợp đồng như vậy bà Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đã vi phạm hợp đồng tín dụng 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012. Tính đến ngày 14/8/2017 ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V còn nợ Ngân hàng tổng số tiền **415.503.254** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 14/8/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 14/8/2017 là **150.136.667** đồng và tiền phạt chậm trả lãi **37.894.366** đồng)*.

Nay do hoàn cảnh khó khăn nên không thể trả một lần vốn và lãi cho Ngân hàng được nên ông yêu cầu Ngân hàng ông được trả số tiền trên trong vòng 10 năm.

Bị đơn bà Đinh Thị Thu V trình bày:

- Tôi thống nhất với lời trình bày của ông Dương Tùng P thời gian vay, số tiền vay, còn tiền lãi thì bà yêu cầu Ngân hàng xem lại và không tính lãi nữa.

Tại phiên tòa hôm nay kiểm sát viên ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử, của Thư ký, của nguyên đơn là đúng quy định pháp luật. Riêng các bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành tốt, cụ thể là không có mặt theo giấy triệu tập để hòa giải, xét xử của Tòa án; đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền vốn, số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn, lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp trong trường hợp các bị đơn không trả được nợ. Còn về số tiền phạt lãi chậm trả thì pháp luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng không có quy định nên đề nghị không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Các bị đơn ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các bị đơn.

Về nội dung vụ án: Vào ngày 27/9/2012 ông Dương Tùng P, bà Đinh Thị Thu V và Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng có ký hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD với số tiền vay: 200.000.000 đồng, giải ngân ngày 28/9/2012. Thời hạn vay 18 tháng, mục đích vay là: Mở rộng kinh doanh mua bán thịt heo, thịt bò, rau, cũ,

quả. Lãi suất cho vay 1,7%/năm. Lãi suất cho vay được điều chỉnh 06 tháng một lần và được tính bằng mức lãi suất tiền gửi VNĐ của kỳ hạn 13 tháng lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP K tại thời điểm điều chỉnh cộng thêm 0,84%/tháng.

Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay ngay trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Hình thức thanh toán: Lãi vay trả định kỳ vào ngày 28 hàng tháng. Vốn vay được trả vào

Khi vay thì ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V có thế chấp tài sản sau:

* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 903284 do UBND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 16/5/2010 với diện tích 128,3 m^2, loại đất: ở tại đô thị thuộc thửa số 89, tờ bản đồ số 18 và nhà ở diện tích xây dựng 86 m^2 ; diện tích sàn 86 m^2; kết cấu tol sóng vuông, tường 10, khung cột BTTC, trần thạch cao, nền gạch men; số tầng 1 tọa lạc tại ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng do ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đứng tên theo hợp đồng thế chấp tài sản số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012.

Từ khi vay ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V chỉ đóng lãi được một thời gian. Sau đó ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V ngưng đóng lãi theo hợp đồng như vậy bà Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đã vi phạm hợp đồng tín dụng 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012. Tính đến ngày 19/9/2017 ông Dương Tùng Phương và bà Đinh Thị Thu V còn nợ Ngân hàng tổng số tiền **421.916.226** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 26/9/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 26/9/2017 là **155.368.333**và tiền phạt chậm trả lãi **39.075.671** đồng)*. Và lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012 cho đến khi trả hết nợ.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc thu hồi nợ nhưng ông Dương Tùng Phương và bà Đinh Thị Thu V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

Nay Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V còn nợ Ngân hàng tổng số tiền **421.916.226** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 26/9/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 26/9/2017 là **155.368.333** đồng và tiền phạt chậm trả lãi **39.075.671** đồng)*. Và lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012 cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V không trả cho Ngân hàng số nợ trên thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ theo hợp đồng thế tài sản số 348.2012/HĐTC ngày 27/9/2012 giữa Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng và ông Dương Tùng P, bà Đinh Thị Thu V.

Xét thấy hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012 phía nguyên đơn đã thực hiện nghĩa vụ là giao cho ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V số tiền vay như thỏa thuận trong hợp đồng. Tính đến ngày 11/8/2016 thì phát sinh nợ quá hạn; tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V còn nợ Ngân hàng tổng số tiền **421.916.226** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 26/9/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 26/9/2017 là **155.368.333** đồng và tiền phạt chậm trả lãi **39.075.671** đồng)*. Như vậy các bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm hợp đồng,

là có lỗi. Căn cứ mục 2 khoản 1 Điều 9 hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012 và khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng thì Tổ chức tính dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng. Vì vậy Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V hoàn trả tổng số tiền **421.916.226** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 26/9/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 26/9/2017 là **155.368.333**và tiền phạt chậm trả lãi **39.075.671** đồng)*. Và lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012 cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ chấp nhận một phần. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn. Riêng về yêu cầu tính phạt lãi chậm trả số tiền là ***38.883.366** đồng* là không hợp lý vì các bị đơn đã chịu lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn rồi mà còn phải chịu lãi chậm trả nữa thì tính ra các bị đơn phải chịu hai lần lãi phạt; vã lãi Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng về tín dụng không có quy định cho phép phạt trả lãi nên yêu cầu này của Ngân hàng không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 903284 do UBND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 16/5/2010 với diện tích 128,3 m^2, loại đất: ở tại đô thị thuộc thửa số 89, tờ bản đồ số 18 và nhà ở diện tích xây dựng 86 m^2 ; diện tích sàn 86 m^2; kết cấu tol sóng vuông, tường 10, khung cột BTTC, trần thạch cao, nền gạch men; số tầng 1 tọa lạc tại ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng do ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đứng tên.

Xét thấy, việc ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V dùng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 903284 do UBND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 16/5/2010 với diện tích 128,3 m^2, loại đất: ở tại đô thị thuộc thửa số 89, tờ bản đồ số 18 và nhà ở diện tích xây dựng 86 m^2 ; diện tích sàn 86 m^2; kết cấu tol sóng vuông, tường 10, khung cột BTTC, trần thạch cao, nền gạch men; số tầng 1 tọa lạc tại ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng do ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đứng tên để đảm bảo khoản vay theo hợp tín dụng số 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012 là tự nguyện, hợp đồng thế chấp đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm. Cho nên, trong trường hợp ông P và bà V không thực hiện trả vốn và lãi theo cam kết thì Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để thu hồi nợ.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V hoàn trả số tiền **421.916.226** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 26/9/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 26/9/2017 là **155.368.333** đồng)*. Và lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012 cho đến khi trả hết nợ là phù hợp.

Riêng yêu cầu về tính phạt lãi chậm trả số tiền **38.883.366** đồng không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần và không chấp nhận một phần nên nguyên đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm về phần không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị đơn ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về chi phí thẩm định: Các bị đơn là người vi phạm hợp đồng vay, là có lỗi nên các bị đơn phải chịu chi phí thẩm định tài sản.

Tại phiên tòa hôm nay, kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử, của Thư ký, của nguyên đơn là đúng quy định pháp luật, các bị đơn chưa chấp hành tốt vắng mặt tại phiên tòa; đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền vốn, số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn, lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp trong trường hợp các bị đơn không trả được nợ. Còn về số tiền phạt lãi chậm trả lãi thì pháp luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng không có quy định nên đề nghị không chấp nhận. Lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1, 3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; và theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 317; Điều 318; 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng buộc ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long – Chi nhánh Sóc Trăng số tiền **382.840.555** đồng *(Trong đó số nợ gốc là **200.000.000** đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 26/9/2017 là **27.472.222** đồng, lãi quá hạn đến ngày 26/9/2017 là **155.368.333** đồng)*. Và lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012 cho đến khi trả hết nợ.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng về yêu cầu tính phạt lãi chậm trả số tiền **39.075.671** đồng.

Khi từ ngày 27 tháng 9 năm 2017 ông P và bà V còn phải chịu lãi trên số nợ gốc là 200.000.000 đồng theo lãi suất quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 348.2012/HĐTD ngày 27/9/2012 cho đến khi hoàn tất nợ.

Trong trường hợp ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V không trả vốn và lãi cho Ngân hàng TMCP K, để đảm bảo việc thu hồi nợ thì Ngân hàng TMCP Ki - Chi nhánh Sóc Trăng làm đại diện có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành dân sự huyện Mỹ Xuyên phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 903284 do UBND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày

16/5/2010 với diện tích 128,3 m^2, loại đất: ở tại đô thị thuộc thửa số 89, tờ bản đồ số 18 và nhà ở diện tích xây dựng 86 m^2; diện tích sàn 86 m^2; kết cấu tol sóng vuông, tường 10, khung cột BTTC, trần thạch cao, nền gạch men; số tầng 1 tọa lạc tại ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng do ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V đứng tên.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V phải liên đới chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm **19.142.027** đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng phải chịu án phí kinh doanh thương mại 3.000.000 đồng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp **10.160.926** đồng theo biên lai thu số 0005379 ngày 25/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng được nhận lại số tiền **7.160.926** đồng.

Về chi phí thẩm định: Số tiền 1.000.000 đồng, ông Dương Tùng P và bà Đinh Thị Thu V phải chịu chi phí thẩm định và hoàn lại cho Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng vì Ngân hàng TMCP K đã nộp tạm ứng trước.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Đối với các bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Mỹ Xuyên,
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phạm Thanh Tùng